**Ngày soạn: 12/09/2025**

**Ngày dạy: 17/09/2025 (6A), 18/09/2025 (6C)**

**Tiết 7: THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT**

**NGHĨA CỦA TỪ. BIỆN PHÁP TU TỪ. TỪ GHÉP VÀ TỪ LÁY**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực:**

a. Năng lực đặc thù

- Nhận biết kiến thức về nghĩa của từ và phép tu từ so sánh

- Giải quyết các bài tập liên quan đến nghĩa của từ và phép tu từ so sánh

b. Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ, tự học: chủ động đọc và tóm tắt được văn bản, tự tìm tòi các tư liệu để hoàn thành các phiếu học tập.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: qua hoạt động nhóm hoặc đàm thoại, phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: xử lí các tình huống gặp phải trong cuộc sống, tự rút ra bài học cho bản thân.

**2. Phẩm chất:**

- Có ý thức vận dụng kiến thức vào giao tiếp và tạo lập văn bản

- Chăm chỉ học tập

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- Giáo án; máy tính, máy chiếu

- SGK, SBT Ngữ văn 6, soạn bài theo hệ thống câu hỏi hướng dẫn học bài, vở ghi.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1. Xác định vấn đề**

**a. Mục tiêu:**Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

**b. Nội dung:** GV trình bày vấn đề.

**c. Sản phẩm:** câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV đặt câu hỏi, yêu cầu HS trả lời:* Khi gặp một từ khó, không hiểu nghĩa, em sẽ có cách nào để hiểu được nghĩa của từ?

*- HS tiếp nhận nhiệm vụ. Dự kiến sản phẩm:* Tra từ điển, đoán nghĩa của từ dựa vào câu văn, đoạn văn mà từ đó xuất hiện.

*- Từ chia sẻ của HS, GV dẫn dắt vào bài học mới:* Trong vốn tiếng việt phong phú và đa dạng, có nhiều từ ngữ đa nghĩa. Vậy để hiểu được nghĩa của từ có những cách nào, chúng ta cùng tìm hiểu trong bài học hôm nay.

**2. Hoạt động 2. Hình thành kiến thức mới**

**3. Hoạt động 3. Luyện tập**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học.

**b. Nội dung:** Sử dụng SGK, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập.

**c. Sản phẩm học tập:** Kết quả của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Bài tập về nghĩa của từ**  **Bài tập 1**  **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS đọc bài tập 1 và làm vào vở.  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi  - Dự kiến sản phẩm:  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm thảo luận  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức -> Ghi lên bảng. | **1.Bài tập 1/sgk/26**  Một số từ có mô hình cấu tạo như từ cảm hoá: tha hoá, nhân cách hoá, đồng hoá, trẻ hoá, công nghiệp hoá....  - Tha hoá: biến thành cái khác, mang đặc điểm trái ngược với bản chất vốn có.  - Nhân cách hoá: gán cho loài vật hoặc vật vô tri hình dáng, tính cách hoặc ngôn ngữ của con người.  - Công nghiệp hoá là quá trình phát triển, nâng cao tỉ trọng ngành công nghiệp ở một vùng hay một quốc gia. |
| **Bài tập 2**  **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS đọc và làm bài tập 2  GV hướng dẫn HS dựa vào nghĩa của các từ để đặt câu cho phù hợp.  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi;  - Dự kiến sản phẩm: phanh phách, phành phạch…  **Bước 3: Báo cáo kết quả**  - HS trình bày sản phẩm thảo luận;  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức -> Ghi lên bảng. | **2. Bài tập 2/sgk/26**  Đặt câu với từ đơn điệu, kiên nhẫn, cốt lõi.  - Điều cốt lõi của tình bạn là trân trọng và yêu thương, giúp đỡ lẫn nhau.  - Tôi rất kiên nhẫn mỗi khi làm bài tập.  - Cuộc sống của tôi không hề đơn điệu chút nào. |
| **Bài tập về biện pháp tu từ**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS tìm và nêu tác dụng của biện pháp tu từ đó.  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi;  **Bước 3: Báo cáo kết quả**  - HS trình bày sản phẩm thảo luận;  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức -> Ghi lên bảng. | **3. Bài tập 3/sgk/26**  - Câu văn sử dụng BPTT so sánh: Còn bước chân của bạn sẽ gọi mình ra khỏi hang, như là tiếng nhạc.  => Tác dụng: so sánh tiếng bước chân của hoàng tử bé với tiếng nhạc, một thứ âm thanh du dương, mang cảm xúc=> gợi ra sự gần gũi, quen thuộc, ấm áp với cáo. Như vậy nhờ sự gắn bó yêu thương, những điều tưởng như nhạt nhẽo “ai cũng giống ai” lại trở nên đặc biệt và đầy ý nghĩa. |
| **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS đọc bài tập 4, yêu cầu HS đọc lại văn bản Nếu cậu muốn có một người bạn và chỉ ra những lời thoại được lặp lại trong VB.  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm thảo luận  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức -> Ghi bảng. | **4. Bài tập 4/ sgk/26**  - Những lời thoại được lặp lại:  + vĩnh biệt  + điều cốt lõi trong mắt trần...  + chính thời gian mà bạn bỏ ra cho bông hồng của bạn... + bạn có trách nhiệm với bông hồng của bạn...  => Tác dụng: vừa nhấn mạnh nội dung câu nói, vừa tạo nhạc tính và chất thơ cho VB. |

**4. Hoạt động 4. Vận dụng**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học để giải bài tập, củng cố kiến thức.

**b. Nội dung:** Sử dụng kiến thức đã học để hỏi và trả lời, trao đổi.

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV yêu cầu HS:* viết đoạn văn (5-7 câu) trình bày cảm nhận của em về nhân vật hoàng tử bé hoặc nhân vật cáo. Trong đoạn văn có sử dụng ít nhất 2 từ ghép và 2 từ láy.

+ Dung lượng đoạn văn: 5 - 7 câu

+ Nội dung: Cảm nhận về nhân vật hoàng tử bé hoặc cáo

+ Đoạn văn sử dụng ít nhất 2 từ ghép, 2 từ láy.

- *HS* *thực hiện*

*- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức, giao BTVN cho HS (các bài tập trong SBT); Soạn bài “Bắt nạt”*